

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2021/HS-PT

Ngày: 24 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Thơ**.

*Các Thẩm phán:* 1/ Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**.

2/ Bà **Lưu Thị Thu Thủy**.

**Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Minh Thắm**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông **Nguyễn Kiến Phi**, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 74/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Lê Văn L do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Lê Văn L**, sinh năm 1997 tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N, sinh năm 1975 và bà Lê Kim Tr, sinh năm 1966; Vợ Trần Thị Thái Ng, sinh năm 2002 và 01 người con sinh năm 2020; Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 21 giờ ngày 01/9/2019, bị cáo Lê Văn L điện thoại cho Bùi Thanh H để hẹn gặp ở cầu B nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, bị cáo L rủ một số đối tượng khác cùng đi với L, gồm: Lê Văn Chí T, Trần Thanh Nh, Nguyễn Chí Th, Nguyễn Văn T, Trịnh Hoài B,

Huỳnh Hữu Ch, Lý Minh Ph, Ngô Văn D, Nguyễn Tấn Hải G, Lê Nhựt Tr, Tạ Văn C, Nguyễn Thái Ch, Nguyễn Thành Ph, Nguyễn Hà Gia K, Nguyễn Thanh L, Huỳnh Thanh M. Tất cả cùng nhau đi đến cầu B bằng xe mô tô hai bánh. Khi đi bị cáo L mang theo một con dao tự chế, một số đối tượng khác cũng mang theo hung khí.

Khi đến cầu B thì nhóm của H đang đứng đợi trên cầu, nhóm của bị cáo L đi lên khu vực giữa cầu để nói chuyện với nhóm của H. Tại đây, bị cáo L dùng dao tự chế chém H bị xay xát ở tay trái. Trong lúc hai nhóm chuẩn bị đánh nhau thì anh Nguyễn Thanh T1 là Trưởng Công an xã B bắn một phát súng chỉ thiên và cùng với lực lượng công an viên gồm: Phùng Khải Đ, Nguyễn Tấn H và Đặng Quang S đi lên cầu B yêu cầu hai nhóm đối tượng giải tán. Lúc này trong nhóm của bị cáo L có người kêu cả nhóm đứng lại, sau đó cả nhóm cùng nhau chống đối lại lực lượng công an. Bị cáo L và một số đối tượng gồm T, Th, Nh, T, B và Ch cầm hung khí đi tấn tới đẩy lực lượng công an xã lùi lại phía sau. Ph, D và một số đối tượng khác không cầm hung khí cũng đi theo phía sau. Anh T1 bắn tiếp một phát súng chỉ thiên yêu cầu các đối tượng dừng lại và dùng bình xịt hơi cay xịt về phía các đối tượng thì một số đối tượng dừng lại. Bị cáo L cùng một số đối tượng không dừng lại mà tiếp tục cầm hung khí tấn lực lượng công an xã lùi về phía dốc cầu. Anh T1 tiếp tục xịt hơi cay về phía các đối tượng. Lúc này, L cầm dao tự chế chém về phía lực lượng công an. Sau đó, lực lượng công an rút lui về trụ sở công an xã, nhóm đối tượng giải tán rồi vứt bỏ hung khí. Anh T1 bị thương tích ở vai, anh Sang bị chém thương tích ở tay được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Giấy chứng nhận thương tích số 251/CN-BV ngày 09/9/2019 của Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang xác định thương tích của anh Đặng Quang Sang như sau: Vết thương mặt sau khuỷu trái #06cm, xây xát da ngón III, IV, V tay phải, xây xát da gối trái.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 377/2019/TgT ngày 01/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Sẹo vết thương mặt sau khuỷu tay trái (do vật sắc gây nên): Tỷ lệ: 06%.
- Tụ máu đốt xa ngón V bàn tay phải, đứt móng phần phía trong (do vật sắc gây nên), sẹo vết thương gối trái (do vật tầy gây nên): Tỷ lệ 02%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Quang Sang là: 08% (Tám phần trăm).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn L** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Lê Văn L** 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021, bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, còn nội dung kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào khoảng 21 giờ ngày 01/9/2019 Lê Văn L điện thoại hẹn gặp Bùi Thanh H tại cầu B để giải quyết mâu thuẫn. Sau đó L có rủ thêm một số đối tượng để cùng đi. Đến điểm hẹn, khi đang nói chuyện với nhóm của H thì có 04 đồng chí Công an xã đến yêu cầu giải tán và bắn 02 phát súng chỉ thiên. L và một số đối tượng cầm hung khí tấn công đẩy lực lượng Công an lùi về phía sau. Khi công an xã dùng bình xịt hơi cay xịt về phía L và các đối tượng thì L cầm dao tự chế chém về phía lực lượng công an. Sau đó, Công an xã rút lui về trụ sở, L và các đối tượng giải tán. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn L phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, đã cản trở hoạt động của tổ công tác được nhà nước giao nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của lực lượng công an xã và làm giảm hiệu lực quản lý của các cơ quan nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục bản thân bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn L, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới để hội đồng xét xử xem xét. Do đó, hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát

sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lê Văn L.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn L** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Lê Văn L** 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2/ Về án phí : Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND H. C;
- VKSND H. C;
- Công an H. C;
- THADS H. C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

**Hoàng Thị Thơ**